

Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Đông, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị P, sinh ngày 20/5/1994.

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Cà Văn H, sinh ngày 01/01/1995.

Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị P, sinh ngày 20/5/1994.

- Bị đơn: Anh Cà Văn H, sinh ngày 01/01/1995.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Cháu Cà Thị Thùy D, sinh ngày: 10/11/2014 do chị Lò Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị P và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

* *Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Lò Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (*bảy mươi năm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số 0004053 ngày 30/11/2021. Chị Lò Thị P được trả lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (*hai trăm hai mươi năm nghìn đồng*). Anh Cà Văn H được miễn án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã K, h.Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Quang

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thúy Học, sinh ngày 12/7/1989. Địa chỉ: Đội 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Quân, sinh ngày 10/8/1988. Nơi ĐKKHKT: Đội 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Nơi làm việc: Phòng tổ chức hành chính- Trung tâm y tế huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thúy Học, sinh ngày 12/7/1989.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Quân, sinh ngày 10/8/1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Cháu Vũ Thị Quỳnh Anh, sinh ngày: 01/8/2013 và cháu Vũ Tiến Minh, sinh ngày: 30/3/2017 do chị Cao Thị Thúy Học trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

* *Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*:

Án phí yêu cầu ly hôn: Chị Cao Thị Thúy Học tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2010/02775 ngày 24/11/2020. Chị Cao Thị Thúy Học được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh Nưa, h.Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Quang